

KÈM CHẾ VÀ GIẢM LẠM PHÁT - BÀI TOÁN ĐÃ GIẢI NHƯNG CÒN NAN GIẢI

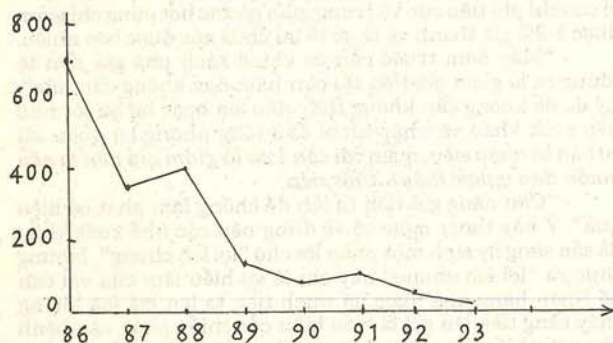
PTS. NGUYỄN VĂN LUÂN
Trường Đại học Tổng hợp TP.HCM

Lạm phát từ lâu đã là căn bệnh chung của nền kinh tế thị trường. Vấn đề chống lạm phát là một vấn đề quan trọng hàng đầu trong mục tiêu và chính sách kinh tế vĩ mô của các quốc gia. Ở VN, Đảng và Nhà nước trong mấy năm gần đây đã đặt vấn đề chống lạm phát là một nhiệm vụ cấp bách và đã áp dụng nhiều biện pháp chống lạm phát. Kể từ năm 1989 đến nay đã đạt được những kết quả đáng kể và được dư luận quốc tế đánh giá cao.

Cũng như các nước khác trong giai đoạn chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường, VN đã trải qua những thời kỳ lạm phát nghiêm trọng. Sau mức lạm phát trung bình hàng năm 60% trong giai đoạn 1981-1985, lạm phát đã tăng vọt lên 714% năm 1986. Năm 1987 tình hình được cải thiện chút ít, lạm phát lại tăng vào đầu năm 1988. Đây là hậu quả của việc phát hành tiền mặt ồ ạt để bù đắp thâm thủng ngân sách, và do tình trạng thiếu hàng tiêu dùng, đặc biệt là do thiếu lương thực và thực phẩm. Đến cuối năm 1988 lạm phát đã giảm xuống còn 5% mỗi tháng và suốt năm 1989 tỷ lệ lạm phát ở mức tương đối thấp 35%.

Điều đáng mừng là bức tranh giá cả từ khi bắt đầu thoát khỏi những cơn bão tố về lạm phát của 3 năm 1986-1988, mà đặc biệt là năm 1992 và 1993 tốt đẹp hơn các năm 1989-1991.

Thành công trong việc kèm chế lạm phát



Nguồn: Tổng cục thống kê

Việc chuyển đổi sang một cơ chế thuế mới và kiểm soát chặt chẽ chi tiêu đã giảm đáng kể tình trạng thâm hụt ngân sách. Do thâm hụt ngân sách được tài trợ thông qua vay mượn chứ không phải bằng phát hành tiền, chính sách tài chính và tiền tệ đã được phối hợp tốt hơn có tác dụng mạnh mẽ kèm chế lạm phát. Năm 1992 chỉ số giá tiêu dùng chỉ tăng 17,5% và tỷ lệ lạm phát đã giảm rõ rệt trong năm 1993.

Tính chung cả năm 1993, giá bán lẻ hàng hóa và dịch vụ chỉ tăng 5,2%. Đây là mức tăng giá thấp nhất từ trước đến nay, không chỉ thấp xa so với yêu cầu đặt ra đầu năm là tăng cả năm 15% mà còn thấp hơn nhiều so với các năm trước.

Tốc độ tăng giá qua các năm:
12.93 so với 12.92 và 12.91 (đơn vị tính %)

	1991	1992	1993
1. Hàng hóa và dịch vụ	67,5	17,5	5,2
2. Vàng	88,7	-31,3	7,4
3. Đô-la Mỹ	103,1	-25,8	0,3

Việc ổn định giá cả năm 1993 trên thị trường cả nước đã là nhân tố quan trọng vừa khống chế được lạm phát và giảm được tốc độ tăng giá, vừa đạt được tốc độ tăng trưởng kinh tế khá. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) tăng 7,5%, giá trị sản lượng công nghiệp tăng 10,5%, sản lượng lương thực đạt 24,5 triệu tấn, vốn đầu tư toàn xã hội tăng 45% so với năm 1992 và nhiều chỉ tiêu quan trọng khác đạt và vượt kế hoạch.

Năm 1993 tiếp tục đẩy lùi khủng hoảng, kiểm soát lạm phát, tạo cơ sở vững chắc cho sự ổn định kinh tế-xã hội và bảo đảm ổn định chính trị. Đây là kết quả tổng hợp của nhiều nhân tố nhưng trước hết là chính sách quản lý chặt chẽ khối lượng tiền tệ tăng thêm; thứ hai là mở rộng các hình thức huy động tiết kiệm, phát hành các loại tín phiếu, kỳ phiếu hấp dẫn để thu hút tiền nhàn rỗi trong các tầng lớp dân cư; thứ ba là xóa bỏ bao cấp từ ngân sách và tín dụng; thứ tư là chấn chỉnh công tác quản lý ngoại hối, Chính phủ can thiệp trực tiếp vào thị trường vàng và đô-la.

Việc kinh nghiệm quý báu của năm 1993, mở ra một niềm tin mới trong việc thực hiện chương trình chống lạm phát của chiến lược kinh tế-xã hội đến năm 2000. Chúng tôi cho rằng chỉ số gia tăng dưới "hai con số" đã xích lại gần có thể đạt được. Thế nhưng, lạm phát là căn bệnh "kinh niên" của nền kinh tế thị trường, nó tồn tại ở khắp mọi nơi trong nền kinh tế. Cho đến nay việc tìm kiếm một chính sách chống lạm phát có hiệu quả và lâu dài ở các nước có nền kinh tế thị trường (kể cả các nước có nền kinh tế phát triển cao) vẫn chưa có hiệu quả. Việc kèm chế và giảm lạm phát ở nước ta trong những năm qua đã thành công như một đáp số ban đầu của công cuộc đổi mới kinh tế. Để chống lạm phát có hiệu quả về lâu dài, tạo cơ sở vững chắc cho sự phát triển kinh tế xã hội, đạt được một bước phát triển mới cao hơn nữa, nó còn là một vấn đề nan giải đòi hỏi những lời giải của các công tác điều hành vĩ mô của Nhà nước về thị trường giá cả. Để giải được bài toán nan giải này cần phải thực hiện một cách sáng suốt và linh hoạt các chính sách cơ bản sau đây:

1. Hệ thống thuế phải có mức linh hoạt tự động cao, với mức thu phải có chiều hướng tăng lên trong thời kỳ lạm phát và giảm đi trong thời kỳ suy thoái. Đây là nhân tố mạnh mẽ ổn định nền kinh tế và điều tiết chu kỳ kinh doanh.

2. Chính sách ngân sách: làm sao vận dụng các khoản thu cũng như các khoản chi để giảm bớt mặt cầu lại, nhưng phải làm sao để mặt cung không bị sa sút.

3. Chính sách tiền tệ: thể hiện việc tăng hay giảm cung ứng tiền tệ và sự kiểm soát việc cung ứng tiền tệ của ngân hàng trung ương.

4. Chính sách thu nhập có hiệu quả. Đó là sự dung hòa giữa sự ổn định giá cả và công ăn việc làm đầy đủ.

Lạm phát đòi hỏi phải có cách điều trị đa phương có liên quan đến nhiều khía cạnh của hoạt động kinh tế. Tất nhiên nó không có "phương thuốc kỳ diệu" nào. Hơn nữa, các biện pháp và liều lượng phải tùy thuộc vào việc vận dụng đồng bộ các việc điều chỉnh tiền tệ, hoạt động của ngân sách và chính sách thu nhập nào đó ♣